ĐẠI HỌC HUẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC MÔN: THỰC TẬP VIẾT NIÊN LUẬN

HỆ THỐNG THI TRẮC NGHIỆM

BÁO CÁO PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

Giáo viên hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Thủy

Sinh viên thực hiện: Lê Nguyễn Thủy Nhi

I. QUẢN LÝ DƯ ÁN

1. Đối tượng

Công ty phần mềm ABC (giả định) chuyên về một số mảng lập trình website: ASP.NET, PHP và JAVA.

2. Khảo sát, phác thảo dự án

- Đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của công ty, cần thiết phải có những bài kiểm tra kiến thức chuyên ngành của mỗi ứng viên khi đến ứng tuyển thực tập hoặc xin việc để đánh giá được năng lực của họ có đáp ứng được yêu cầu tuyển dụng hay không.
- Công ty muốn kiểm tra kiến thức các ứng viên bằng bộ các câu hỏi trắc nghiệm. Tuy nhiên việc sử dụng giấy thi để in đề bài trắc nghiệm từ bộ câu hỏi và các thí sinh sẽ làm bài trên đó sẽ gây ra một số khó khăn nhất định như:
 - + Quá trình đánh giá kết quả bài làm dễ sai sót và mất nhiều thời gian.
 - + Khó quản lý, thống kê các bài kiểm tra.
 - + Khó truy xuất khi cần.
 - + Sử dụng quá nhiều giấy gây ô nhiễm môi trường.
- + Không lưu giữ được bài hoặc lưu nhưng không được lâu dài và cần không gian lưu trữ lớn, dễ thất lạc.
- Song song với thực tiễn công nghệ thông tin đang phát triển một cách nhanh chóng, cùng với nhu cầu giải quyết các hạn chế khi sử dụng giấy bút, công ty đòi hỏi phải có một trang web quản lý hệ thống thi trắc nghiệm có thể khắc phục được các khó khăn nêu trên, đồng thời giúp cho công việc quản lý được hiệu quả, tránh được sai sót và tiết kiệm được thời gian, công sức.
- Website được tạo ra phải dễ nhìn, dễ sử dụng vì đối tượng phần nhiều đều là những người lần đầu tiên tiếp xúc với hệ thống của công ty. Các chức năng rõ ràng, đơn giản, thẩm mĩ, không gây bối rối khi sử dụng.
 - 3. Các chức năng chính của dự án
 - a. Chức năng đăng nhập vào hệ thống

- Mô tả:

Người sử dụng muốn đăng nhập được vào hệ thống cần phải nhập đầy đủ 3 trường thông tin là Họ tên, Email, Số điện thoại. Hệ thống sẽ so khớp phần thông tin ứng viên nhập vào với dữ liệu có sẵn, nếu ứng viên lần đầu tiên tham gia thi trắc nghiệm ở website (không tìm thấy dữ liệu của ứng viên trong hệ thống) thì sẽ tự động lưu thông tin ứng viên vào cơ sở dữ liệu, còn nếu đã từng tham gia thi rồi thì hệ thống sẽ không lưu phần thông tin đăng nhập đó nữa và cho phép thí sinh đăng nhập.

- Ràng buôc:

- + Họ tên phải đầy đủ, viết hoa chữ cái đầu, có dấu.
- + Email và số điện thoại của một người phải là duy nhất.
- + Email phải chứa dấu "@".

- + Số điện thoại phải có 10 hoặc 11 chữ số.
- Mẫu form đăng nhập hệ thống:

Full Name		
Enter Your Name		
Email Address		
Email Address		
Phone Number		
Phone Number		
Continue		

b. Chức năng chọn đề tài cho bài kiểm tra

- Mô tả:

Sau khi đã đăng nhập thành công, thí sinh sẽ tiếp tục chọn đề tài để tiến hành làm bài kiểm tra. Có các lĩnh vực mà công ty đang hỗ trợ đó là: ASP.NET, PHP, JAVA. Thí sinh sẽ chọn lĩnh vực mình muốn ứng tuyển vào công ty để làm bài.

- Ràng buộc:
 - + Thí sinh chỉ được chọn 1 trong 3 đề tài ASP.NET, PHP hoặc JAVA trong một lần thi.
- + Thí sinh được phép thi lại đề tài mình đã từng làm hoặc thử những lĩnh vực mới trong những lần ứng tuyển khác nếu như những lần trước không được nhận vào công ty (không giới hạn số lần thi).
 - c. Chức năng chọn làm bài kiểm tra, nộp bài kiểm tra
 - Mô tả:
- + Sau khi thí sinh chọn xong đề tài, hệ thống sẽ chọn ngẫu nhiên 10 câu hỏi và bộ đáp án kèm theo từ một bộ đề đã được soạn sẵn thuộc lĩnh vực đó, sau đó hiển thị ra màn hình cho thí sinh. Thời gian cho mỗi bài kiểm tra là 15 phút, hệ thống sẽ tự đếm ngược từ phút thứ 15 về giây thứ 0.
- + Thí sinh làm bài sẽ chọn câu trả lời tương ứng với từng câu hỏi, mỗi câu hỏi chỉ được chọn một đáp án duy nhất trong các sự lựa chọn đề cho.
- + Trong khoảng thời gian 15 phút quy định, nếu thí sinh đã hoàn thành đầy đủ 10 câu và muốn nộp bài thì bấm nút Submit ở bên dưới bài làm, nếu chưa đủ 10 câu thì nút Submit vẫn sẽ bị vô hiệu hóa. Trường hợp hết giờ mà thí sinh vẫn chưa làm bài xong, hệ thống sẽ tự động nộp

bài, các câu chưa làm sẽ được tính 0 điểm. Điểm của một câu trả lời đúng được tính là 10, câu sai sẽ là 0, tổng điểm tối đa toàn bài thi là 100 điểm.

+ Điểm của mỗi bài thi sẽ được tính dựa trên số câu đúng mà thí sinh làm được. Sau khi nộp bài, hệ thống sẽ thông báo cho thí sinh số điểm mà thí sinh đó đạt được và kết quả liệu thí sinh đó có vượt qua bài kiểm tra hay không. Nếu số điểm lớn hơn hoặc bằng 50 thì thí sinh đã vượt qua bài kiểm tra, còn nếu không thì trượt.

- Ràng buộc:

- + Bài thi phải có số điểm lớn hơn hoặc bằng 0 và bé hơn hoặc bằng 100.
- + Thí sinh phải hoàn thành đủ 10 câu hỏi mới được nộp bài, nếu chưa hoàn thành thì sẽ không nộp được (trong trường hợp còn dư thời gian mà muốn nộp bài).
 - + Kết quả chỉ có thể là đạt hoặc không đạt.
 - + Thời gian sẽ được đếm ngay sau khi bộ câu hỏi hiện ra và kết thúc ngay khi về 0.

d. Chức năng tra cứu kết quả thi

- Mô tả:

- + Ứng viên có thể tra cứu lịch sử những lần thi của mình và những người khác đã từng tham gia dự thi ở hệ thống. Thông tin xuất ra sẽ bao gồm Họ tên thí sinh, Đề tài tham gia thi, Điểm của bài thi đó, Kết quả đạt hay không đạt, Ngày giờ thi tương ứng.
 - + Thí sinh chỉ có thể xem, không thể thêm hay sửa, xóa bất cứ thông tin gì.

- Ràng buộc:

- + Đề tài chỉ có thể là ASP.NET, JAVA hoặc PHP
- + Bài thi phải có số điểm lớn hơn hoặc bằng 0 và bé hơn hoặc bằng 100.
- + Kết quả chỉ có thể là đat hoặc không đạt.
- + Ngày giờ thi phải tuân theo định dang dd/mm/yyyy hh:mm.
- + Ngày giờ thi sẽ được lấy mốc đúng vào lúc thí sinh nộp bài cho hệ thống.

- Mẫu xuất form hiển thi kết quả:

+ Kết quả của thí sinh

Name	Торіс	Score	Result	Test Date
Lê Nguyễn Thủy Nhi	JAVA	80	Passed	8/27/2019 6:51:12 PM
Lê Nguyễn Thủy Nhi	PHP	20	Not Passed	7/12/2019 11:31:49 AM
Name	Topic	Score	Result	Test Date

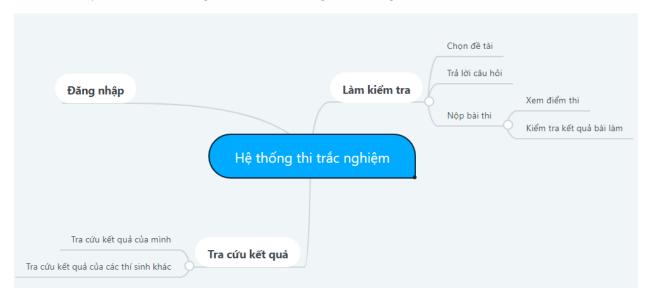
+ Kết quả của các ứng viên khác:

Name	Topic	Score	Result	Test Date
Lê Nguyễn Thủy Nhi	JAVA	80	Passed	8/27/2019 6:51:12 PM
Sâu	ASP.NET	50	Passed	8/27/2019 11:44:13 AM
Thủy Nhi	PHP	60	Passed	7/15/2019 10:08:48 AM
Trần Đắc Tính	ASP.NET	10	Not Passed	7/15/2019 10:00:01 AM
Nguyễn Ngọc Sơn	ASP.NET	20	Not Passed	7/14/2019 10:29:18 AM
Trần Đắc Tính	PHP	30	Not Passed	7/14/2019 10:23:17 AM

II. HỒ SƠ THIẾT KẾ DỰ ÁN

- 1. Phân tích chức năng
- a. Biểu đồ phân rã chức năng

Biểu đồ phân rã chức năng BFD của hệ thống thi trắc nghiệm được biểu diễn như sau:



Trong đó các chức năng được biểu diễn ở trên đã được mô tả nghiệp vụ ở phần tài liệu yêu cầu của dự án (mục I.4).

b. Biểu đồ luồng dữ liệu

- * Biểu đồ luồng dữ liệu DFD dưới đây của hệ thống thi trắc nghiệm được thể hiện thông qua các thành phần chính sau:
 - Tiến trình:

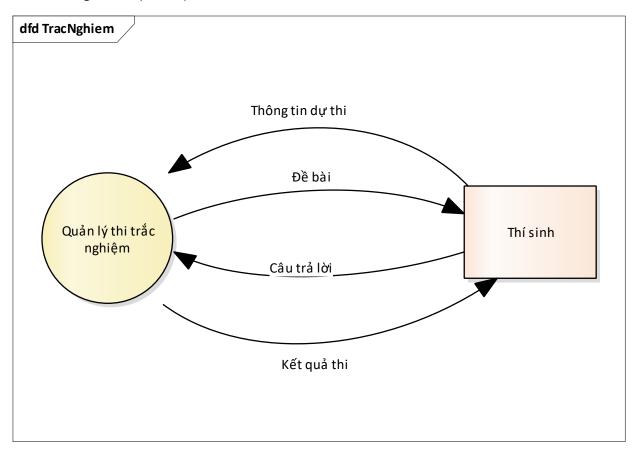
Các chức năng của hệ thống đã được thể hiện thông qua cách đặt tên tiến trình, bao gồm các chức năng chính:

- + Chức năng đăng nhập vào hệ thống.
- + Chức năng chọn đề tài, làm bài, nộp bài kiểm tra.

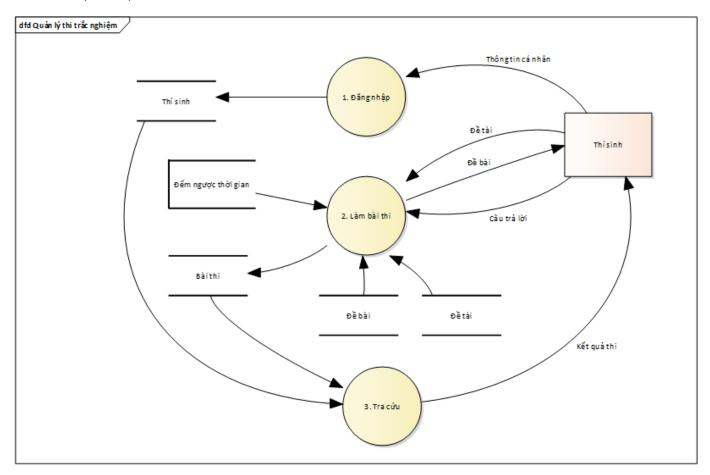
- + Chức năng tra cứu kết quả thi.
- Kho chứa dữ liệu
 - + Thí sinh: Lưu thông tin các thí sinh đã từng tham gia thi trắc nghiệm ở hệ thống
 - + Đề tài: Lưu danh sách đề tài thí sinh được phép chọn để làm bài thi.
 - + Đề bài: Lưu hệ thống câu hỏi tương ứng với từng đề tài được nêu trên.
 - + Bài thi: Lưu danh sách bài làm của thí sinh đã nộp vào hệ thống.
- Luồng dữ liệu:

Mô hình biểu diễn các luồng dữ liệu vào ra kho chứa dữ liệu, và các luồng dữ liệu giữa người sử dụng (cụ thể là thí sinh dự thi) và hệ thống. Tên và chức năng của các luồng dữ liệu đã được thể hiện rõ thông qua chú thích ở các luồng.

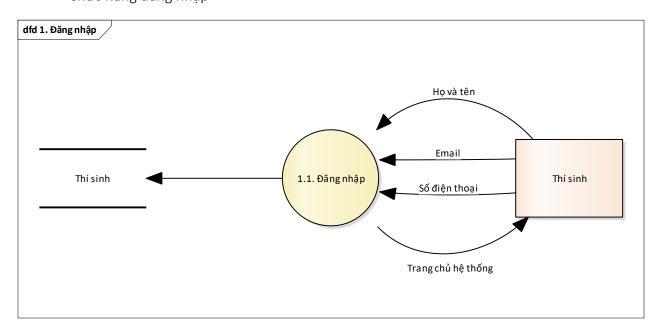
- Tác nhân ngoài: Thí sinh.
- Tác nhân trong: Đếm ngược thời gian.
- * Biểu đồ BFD được biểu diễn như sau
- Mức ngữ cảnh (mức 0)



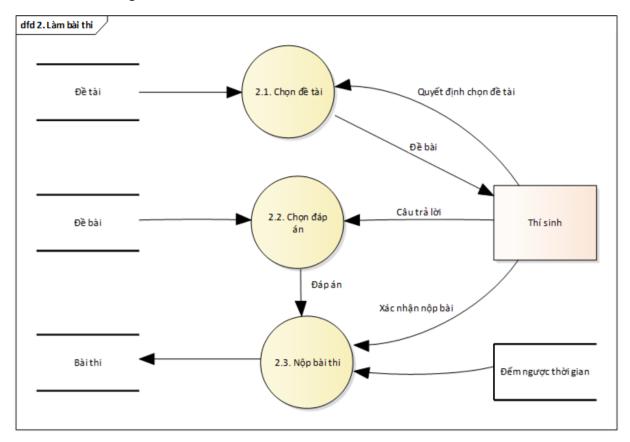
- Mức đỉnh (mức 1)



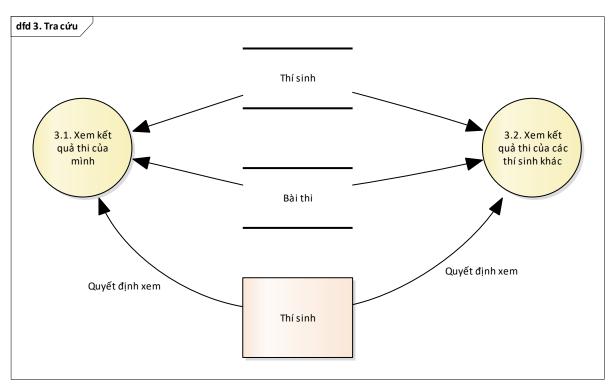
- Mức chi tiết (mức 2)
 - + Chức năng đăng nhập



+ Chức năng làm bài thi



+ Chức năng tra cứu kết quả thi



- 2. Thiết kế cơ sở dữ liệu
- a. Sơ đồ thực thể mối quan hệ ERD
- Tập thực thể
 - + Topic (<u>TopicId</u>, TopicName)
 - + Question (QuestionId, QuestionName, TopicId)
 - + Choice (ChoiceId, ChoiceName, IsCorrect, QuestionId)
 - + User (UserId, Name, Phone, Email)
 - + Test (TestId, UserId, ChoiceId)
 - + Result (ResultId, UserId, Score, TestDate, Detail, TopicId)

Trong đó:

- + Topic là bảng lưu tên các đề tài.
- + Question lưu danh sách các câu hỏi của các đề tài.
- + Choice lưu danh sách các lựa chọn của từng câu hỏi.
- + User lưu thông tin của thí sinh.
- + Test lưu trữ bài làm của các thí sinh.
- + Result lưu kết quả thi của thí sinh.

Chi tiết các thực thể sẽ được mô tả ở mục lược đồ quan hệ (mục II.2.b)

- Mối quan hệ giữa các thực thể
 - + Mối quan hệ 1 n giữa Topic và Question

(Mỗi đề tài có nhiều câu hỏi, mỗi câu hỏi chỉ thuộc 1 bộ đề tài)

+ Mối quan hệ 1 – n giữa Question và Choice

(Mỗi câu hỏi có nhiều lựa chọn trả lời, mỗi lựa chọn chỉ thuộc về một câu hỏi)

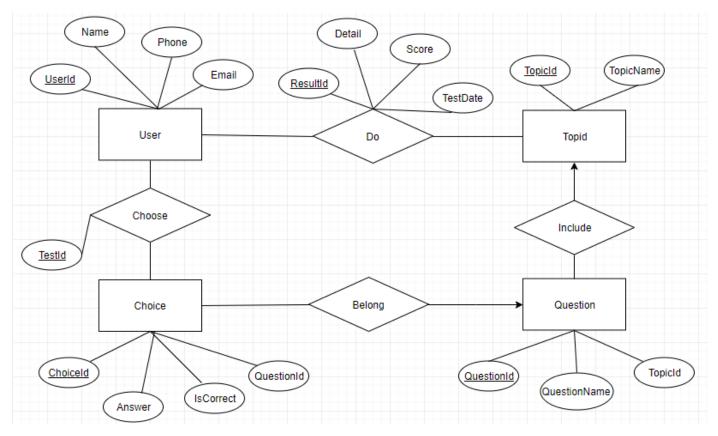
+ Mối quan hệ n – n giữa User và Choice sinh ra bảng Test

(Một thí sinh có nhiều lựa chọn cho các bài làm, mỗi lựa chọn thuộc về 0 hoặc nhiều thí sinh trong các bài làm)

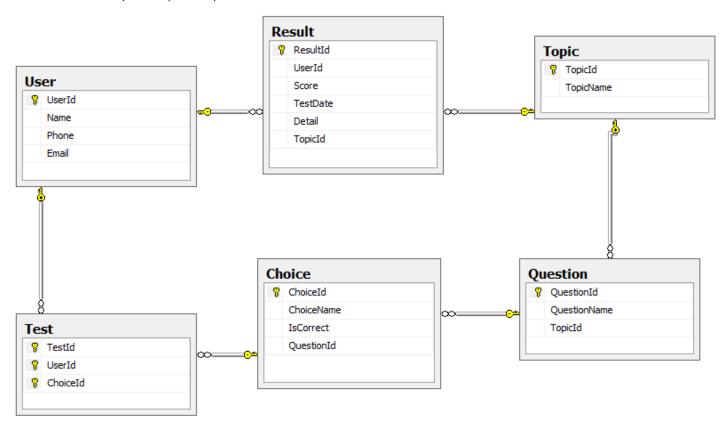
+ Mối quan hệ n – n giữa User và Topic sinh ra bảng Result

(Một thí sinh có thể làm nhiều đề tài và có nhiều kết quả, mỗi đề tài sẽ được làm bởi nhiều thí sinh)

- Sơ đồ FRD



b. Lược đồ quan hệ



Chi tiết các bảng trong lược đồ quan hệ như sau:

- Bảng Topic: Lưu danh sách các đề tài thi

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
8	TopicId	int	
	TopicName	nvarchar(50)	~

- + Topicld: Lưu các mã đề tài của công ty.
- + TopicName: Lưu tên đề tài của các mã đề tài tương ứng.
- Bảng Question: Lưu danh sách các câu hỏi của các bộ đề thi

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	QuestionId	int	
	QuestionName	nvarchar(500)	~
	TopicId	int	

- + QuestionId: Lưu mã phân biệt của từng câu hỏi.
- + QuestionName: Tên của câu hỏi tương ứng với mã.
- + TopicId: Lưu mã của đề tài mà câu hỏi đó thuộc về.
- Bảng Choice: Lưu thông tin các lựa chọn của các câu hỏi

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	ChoiceId	int	
	ChoiceName	nvarchar(500)	~
	IsCorrect	bit	\checkmark
	QuestionId	int	

- + Choiceld: Lưu mã của từng sự lựa chọn.
- + ChoiceName: Lưu thông tin các sự lựa chọn tương ứng với mã.
- + IsCorrect: Lưu giá trị để xác định xem đó có phải là câu trả lời đúng hay không.
 - o Nếu IsCorrect = 0: Đây là lựa chọn sai.
 - o Nếu IsCorrect = 1: Đây là lựa chọn đúng, là đáp án cho câu hỏi.
- + QuestionId: Lưu mã câu hỏi mà lựa chọn đó thuộc về.
- Bảng Test: Lưu các bài kiểm tra của các thí sinh

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
8	TestId	int	
P	UserId	int	
P	ChoiceId	int	

- + Testld: Mã bài thi phân biệt các bài thi với nhau.
- + Userld: Lưu mã của thí sinh tham gia thi.
- + ChoiceId: Lưu các câu trả lời của thí sinh tương ứng với bài thi đó.

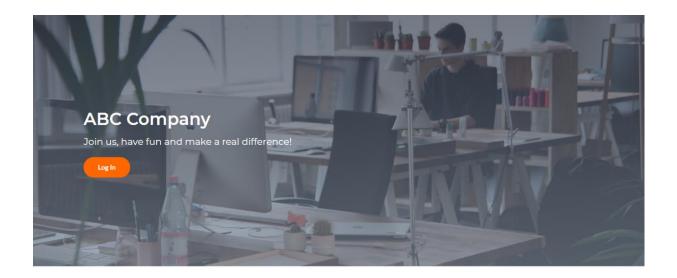
- Bảng User: Lưu thông tin của các thí sinh từng tham gia dự thi trên hệ thống

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	UserId	int	
	Name	nvarchar(50)	
	Phone	varchar(20)	
	Email	nvarchar(50)	

- + Userld: Lưu mã thí sinh để phân biệt các thí sinh với nhau.
- + Name: Lưu họ và tên của thí sinh.
- + Phone: Lưu số điện thoại của thí sinh.
- + Email: Lưu email của thí sinh.
- Bảng Result: Lưu kết quả các bài thi của các thí sinh

	Column Name	Data Type	Allow Nulls
P	ResultId	int	
	UserId	int	
	Score	int	~
	TestDate	datetime	
	Detail	nvarchar(500)	~
	TopicId	int	

- + ResultId: Lưu mã kết quả của các bài thi.
- + Userld: Lưu mã thí sinh có kết quả đó.
- + Score: Số điểm của bài thi.
- + TestDate: Ngày giờ thí sinh làm bài thi, được tính vào lúc thí sinh nộp bài.
- + Detail: Lưu kết quả thi, đạt hoặc không đạt.
- + Topicld: Lưu đề tài của bài thi đó.
 - 3. Thiết kế giao diên
 - a. Giao diện trang chủ
- Giao diện trang chủ lúc chưa đăng nhập hệ thống



Welcome to ABC Company

Join us, have fun and make a real difference!



Comfortable Environment

Good conditions and high preferential treatments. What are you still waiting for?



Professional Partners

You will meet so many friendly people here with the high levels. Learn from them and improve yourself.



Online Test

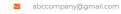
Free testing your skills on our own website. Look back where you are, why not?



Send A Message

Name			
Email			
Subject			
Enter your Mess	age		

Contact Information



















Giao diện 1.1

Tên hành động	Mô tả	Thành công	Thất bại
Đăng nhập	Khi ứng viên chưa đăng nhập vào hệ thống, giao diện trang chủ sẽ hiển thị như hình 1.1. Nhấn vào button "Log In" để đăng nhập vào hệ thống thi trắc nghiệm.	Hiển thị form nhập thông tin đăng nhập như giao diện 2.	
Nhập tin nhắn	Ở mục "Send A Message", người dùng nhập đầy đủ các trường họ tên, email, chủ đề, tin nhắn muốn gửi cho công ty, tương ứng với các trường Name, Email, Subject, Enter your Message.		
Gửi tin nhắn cho hệ thống	Bấm nút "Send Message"	Tin nhắn sẽ được gửi vào hòm thư Gmail của công ty. Hiển thị thông báo gửi tin nhắn thành công. Thank you! Your message has been sent successfully.	Tải lại trang chủ.

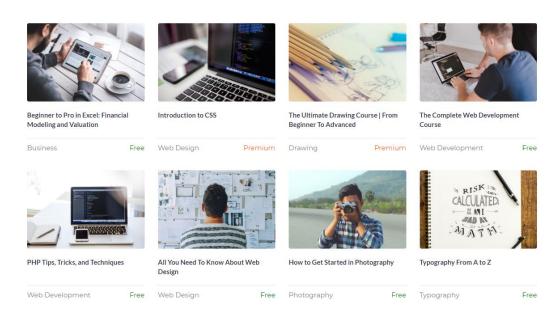
⁻ Giao diện trang chủ sau khi đăng nhập hệ thống

ABC HOME TOPIC LOOK UP



Explore Courses

Discover how we train the beginers!



Let's see what we do every day!

Do you feel excited?

Tell us you do. Because join us, you can work in professional conditions, high-level partners and have fun every day. Why won't you try? Take part in, and you will never be disapointed!



ABC HOME TOPIC LOOK UP











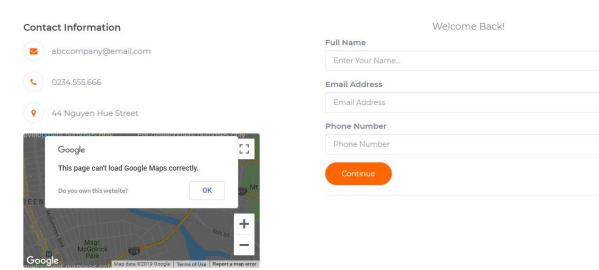
Giao diện 1.2

Tên hành động	Mô tả	Thành công	Thất bại
Đến giao diện trang chủ	Chọn button "Home" trên thanh menu để chuyển đến	Hiển thị giao diện trang chủ (giao diện 1.2)	
	giao diện trang chủ sau khi đăng nhập của hệ thống.	. ,	
Đến giao diện chọn đề tài	Sau khi đăng nhập thành công, hệ thống sẽ tự động chuyển đến giao diện chọn đề tài. Tuy nhiên trong lúc sử dụng những giao diện khác mà muốn đến giao diện đề tài thì nhấn vào nút "Topic" trên thanh menu.	Hiển thị giao diện chọn đề tài (giao diện 3).	
Đến giao diện tra cứu kết quả	Chọn button "Look Up" trên thanh menu để chọn tra cứu kết quả của mình hoặc của tất cả mọi người. Khi rê chuột tới "Look Up" sẽ đổ xuống một combobox như hình. LOOK UP MY RESULTS OTHER'S RESULTS	Nếu chọn "My Results" thì sẽ đưa đến giao diện xem kết quả của chính thí sinh đó (giao diện 7.1), nếu chọn "Others' Results" thì sẽ đưa đến giao diện xem kết quả của tất cả các thí sinh (giao diện 7.2).	

b. Giao diện đăng nhập

ABC





ABC

© Copyright 2019. All Rights Reserved.











Tên hành	Mô tả	Thành công	Thất bại
động			
Nhập	Nhập đầy đủ các	Thông tin hiển thị	
thông tin	thông tin Họ tên,	lên màn hình.	
đăng nhập	Email, Số điện thoại		
	vào trường Full		
	Name, Email		
	Address, Phone		
	Number tương		
	ứng.		
Đăng nhập	Nhấn vào button	Hiển thị chức năng	Nếu nhập không đủ thông tin, hệ thống
vào hệ	"Continue" để vào	chọn đề tài thi như	sẽ không cho đăng nhập và hiển thị
thống	trong hệ thống.	giao diện 3 (giao	thông báo:
		diện chọn đề tài	You've not entered enough information we need!
		thi).	

c. Giao diện chọn đề tài thi



Topic

Choose a topic you want!







Testing now: JAVA

ABC

HOME TOPIC LOOK UP

© Copyright 2019. All Rights Reserved.











Giao diện 3

Tên hành động	Mô tả	Thành công	Thất bại
Chọn đề tài		Hệ thống sẽ đưa đến giao diện	
	hiển thị trên màn hình để	các câu hỏi để thí sinh bắt đầu	
	chọn lĩnh vực muốn kiểm tra.	làm bài thi của mình (giao diện	
		4).	

d. Giao diện làm bài thi

ABC HOME TOPIC LOOK UP



Testing now!

•
Cầu 1: Kích thước của 1 Char là bao nhiều?
4 bit
7 bit
8 bit
() 16 bit
Cầu 2: Kết quả sau khi biên dịch mã int a = 3.5
Compilation error
Runtime error Seconds
35
3
Cầu 3:1 Class có thể hoạt động ở chế độ tạm thời - transient
Đúng
⊘ Sai
Câu 4: Kết quả sau khi biện dịch mã class A { public static void main(String [] args) {B b = new A(); }} class B extends A {}
Compile error
Runtime Exception No error
NO BITO
Cầu S: Các cấu trúc, cú pháp được đánh dấu protected có thể được gọi trong bất kỳ subclass nào của class đó
Đùng
♥ Sai
Câu 6:1 class abstract có thể sử dụng cú pháp non - abstract
₽úng
Câu 7: Khái niệm instanceof là gi?
Là cấu trúc, cú pháp lệnh trong 1 đối tượng
Là cấu trúc toán từ và từ khóa
Cầu 8: Cấu trúc wait(), notify() và notifyAll() trong 1 đối tượng cấn được gọi ra từ phần mã đã đồng bộ hóa?
O Đùng
Sai
Câu 9: Synchronized là tử khóa được dùng để Thread chọn một đối tượng bất kỳ đã được khóa trước khi tiếp tục thực thi lệnh
Dúng
Sai
Câu 10: Cú pháp mặc định của switch luôn luôn được thực thi
Đúng
Sai
Submit

ABC











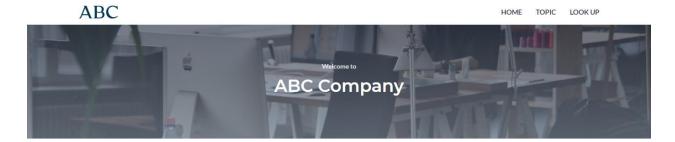
HOME TOPIC LOOK UP



Giao diện 4

Tên hành động	Mô tả	Thành công	Thất bại
Chọn câu trả lời	Nhấn vào nút tròn để chọn	Hiển thị chấm xanh ở trước	
	câu trả lời, mỗi câu hỏi chỉ	câu trả lời được chọn.	
	được chọn 1 câu trả lời.		
Nộp bài	Khi thí sinh làm bài xong	Bài làm của thí sinh được lưu	Nếu thí sinh
	mà chưa hết thời gian, nếu	vào hệ thống và hiển thị giao	không làm đủ 10
	muốn nộp bài thì bấm nút	diện thông báo điểm (giao	câu hỏi, nút
	"Submit". Hoặc trong	diện 5).	button sẽ bị vô
	trường hợp thí sinh vẫn		hiệu hóa và
	chưa làm xong mà hết giờ,		không nộp được
	hệ thống sẽ tự động nộp		bài.
	bài.		Submit

e. Giao diện thông báo số điểm



Congratulation!

You've passed the examination!
You have 8 correct answers over 10 ones.
Your score is 80.

Take a look on your details, right now!

Details



Tên hành động	Mô tả	Thành công	Thất bại
Xem kết quả	Nhấn vào button "Detail"	Hiển thị giao diện chi tiết kết	
đáp án bài làm	để hiển thị chi tiết các câu	quả (giao diện 6).	
	trả lời đúng sai cũng như		
	đáp án của các câu hỏi.		

f. Giao diện kết quả thi

ABC HOME TOPIC LOOK UP



Here's your result!

	Tiology out result.
Câu 1	: Kích thước của 1 Char là bao nhiều?
•	4 bit
0	7 bit
	3 bit
	ie bit
Câu :	2: Kết quả sau khi biên dịch mã int a = 3.5
•	Compilation error
	Runtime error
	3.5
	3
Câu :	3:1 Class có thể hoạt động ở chế độ tạm thời - transient
0	Dúng
•	Sal
Câu 4	4: Két quả sau khi biên dịch mã class A { public static void main(String [] args) {B b = new A(); }} class B extends A {}
•	Compile error
	Runtime Exception
	No error
Câu !	s: Các cấu trúc, cũ pháp được đánh dấu protected có thể được gọi trong bất kỳ subclass nào của class đó
•	Dúng
•	Sai
Câu (5:1 class abstract có thể sử dụng cú pháp non - abstract
•	Dúng
	Sai
Câu '	7: Khái niệm instanceof là gì?
	Là cấu trúc, cú pháp lệnh trong 1 đối tượng
	Là cấu trúc toán tử và từ khóa
Câu l	s: Cấu trúc wait(), notify() và notifyAll() trong 1 đối tượng cần được gọi ra từ phần mã đã đồng bộ hóa?
•	Đúng
	Sal
Câu s	9: Synchronized là từ khóa được dùng để Thread chọn một đối tượng bất kỳ đã được khóa trước khi tiếp tục thực thi lệnh
•	Đúng
	Sai
Câu 1	10: Cú pháp mặc định của switch luôn luôn được thực thi
•	Dúng
-	Sai

ABC HOME TOPIC LOOK UP









Giao diện 6

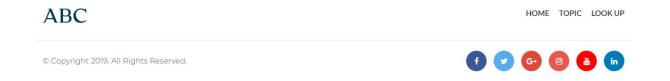
Đây là giao diện chỉ được xem, không được chỉnh sửa cũng như không có thao tác đặc thù.

- g. Giao diện tra cứu kết quả
- Giao diện tra cứu kết quả của chính thí sinh đó



Results

Name	Topic	Score	Result	Test Date
Lê Nguyễn Thủy Nhi	JAVA	80	Passed	8/27/2019 6:51:12 PM
Lê Nguyễn Thủy Nhi	PHP	20	Not Passed	7/12/2019 11:31:49 AM
Name	Topic	Score	Result	Test Date



Giao diện 7.1

Đây là giao diện chỉ được xem, không được chỉnh sửa cũng như không có thao tác đặc thù.

- Giao diện tra cứu kết quả của tất cả những người từng tham gia làm bài ở hệ thống

ABC HOME TOPIC LOOK UP



Results

Name	Topic	Score	Result	Test Date
Lê Nguyễn Thủy Nhi	JAVA	80	Passed	8/27/2019 6:51:12 PM
Sâu	ASP.NET	50	Passed	8/27/2019 11:44:13 AM
Thủy Nhi	PHP	60	Passed	7/15/2019 10:08:48 AM
Trần Đắc Tính	ASP.NET	10	Not Passed	7/15/2019 10:00:01 AM
Nguyến Ngọc Sơn	ASP.NET	20	Not Passed	7/14/2019 10:29:18 AM
Trần Đắc Tính	PHP	30	Not Passed	7/14/2019 10:23:17 AM
Lê Nguyễn Thủy Nhi	PHP	20	Not Passed	7/12/2019 11:31:49 AM
Thủy Nhi	PHP	50	Passed	7/12/2019 11:29:21 AM
Trần Đắc Tính	ASP.NET	50	Passed	7/12/2019 11:20:32 AM
Sâu	PHP	30	Not Passed	7/12/2019 11:15:01 AM
Trần Đắc Tính	PHP	60	Passed	7/12/2019 11:04:38 AM
Hà Thái Anh	PHP	50	Passed	7/12/2019 10:27:58 AM
Trần Đắc Tính	JAVA	30	Not Passed	7/11/2019 11:27:54 AM
Hà Thái Anh	PHP	60	Passed	7/6/2019 8:50:56 PM
Trần Đắc Tính	JAVA	60	Passed	7/6/2019 8:46:41 PM
Nguyến Ngọc Sơn	JAVA	40	Not Passed	7/6/2019 8:23:06 PM
Name	Торіс	Score	Result	Test Date

ABC HOME TOPIC LOOK UP

© Copyright 2019. All Rights Reserved.











Giao diện 7.2

Đây là giao diện chỉ được xem, không được chỉnh sửa cũng như không có thao tác đặc thù.